TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN EA KAR** **TỈNH ĐẮK LẮK**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2018/QĐ-TA Ngày 06/9/2018	*Ea Kar, ngày 06 tháng 9 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH
Áp dụng biện pháp xử lý hành chính
đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN EA KAR, TỈNH ĐẮK LẮK.

Với thành phần phiên họp gồm có:

1. Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp: Ông Lê Đình Thanh.

2. Thư ký phiên họp: Ông Hồ Quốc Nam.

Ngày 06 tháng 9 năm 2018, tại Tòa án nhân dân huyện Ea Kar tiến hành mở phiên họp để xem xét, quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo Quyết định mở phiên họp số 02/2018/QĐ-TA, ngày 31 tháng 8 năm 2018 đối với:

1/ Họ và tên: Nguyễn Đình V – sinh năm 1986 ;Tên gọi khác: Không; Nghề nghiệp: Làm nông; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chổ ở hiện nay: Thôn Trung H, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Con ông Nguyễn Đình H và con bà Phan Thị T; Cùng Trú tại: Thôn Trung H, xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk; Tiền án: Không; Tiền sự: Không. (Có mặt tại phiên họp)

2/ **Với sự tham gia của:**

2.1/ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar: Ông Bà Trần Thị Minh Nguyệt, chức vụ: Kiểm sát viên.

2.2/ Đại diện cơ quan đề nghị: Ông Nguyễn Đình T - Chức vụ: Trưởng phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thành T – Chức vụ: Phó trưởng phòng lao động – Thương binh và Xã hội huyện K, tỉnh Đắk Lắk.

NHẬN THẤY:

Đối tượng Nguyễn Đình V bị Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện K, tỉnh Đắk Lắk đề nghị đưa vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy đối với hành vi như sau: Nguyễn Đình V có tiền sử sự dụng ma túy và được UBND xã E áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn từ ngày 26/02/2018 đến ngày 26/5/2018. Tuy nhiên, sau khi chấp hành xong biện pháp giáo dục tại xã E, Nguyễn Đình V lại có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại biên bản xét nghiệm chất ma túy ngày 20/6/2018, tại trung tâm y tế xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk kết luận: Kết quả xét nghiệm Nguyễn Đình V dương tính (Có sử dụng chất ma túy).

Tại biên bản ghi lời khai, bản tự khai ngày 20/6/2018, cũng như tại phiên họp, Nguyễn Đình V khai nhận: Nguyễn Đình V là người nghiện ma túy từ năm 2016. Vào ngày 16/6/2018, tại xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk Nguyễn Đình V có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Cơ quan Công an xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk tiến hành trưng cầu xét nghiệm, tại trung tâm ý tế xã E, huyện K, tỉnh Đắk Lắk đã tiến hành xét nghiệm và kết quả dương tính (Có sử dụng chất ma túy).

Tại Công văn số 108/LĐTB&XH-PCTNXH ngày 21/8/2018, cũng như tại phiên họp đại diện Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện K, tỉnh Đắk Lắk đề nghị Tòa án áp dụng khoản 1 Điều 196 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc để đưa đối tượng Nguyễn Đình V vào Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk. Thời gian đề nghị áp dụng là 16 tháng.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk: Về việc tuân theo pháp luật trong quá trình xem xét áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc: Tòa án nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk đã thực hiện đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định, bảo đảm quyền và lợi ích hợp pháp của người bị đề nghị. Đồng ý với với quan điểm của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện K, tỉnh Đắk Lắk. Đề nghị Tòa án nhân dân huyện Ea Kar đưa Nguyễn Đình V vào cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên họp, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện chứng cứ, ý kiến của cơ quan đề nghị, Viện kiểm sát và người tham gia phiên họp.

XÉT THẤY:

Tại biên bản sử dụng trái phép chất ma túy ngày 20/6/2018, biên bản lấy lời khai ngày 20/6/2018, người bị đề nghị Nguyễn Đình V đã thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm của mình. Lời khai của người bị đề nghị phù hợp với các tài liệu chứng cứ khác trong vụ việc, cũng như kết quả làm việc tại phiên họp.

Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đình V đã có đủ cơ sở xem xét đưa Nguyễn Đình V vào cơ sở cai nghiện bắt buộc theo quy định tại khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ. Do đó đề nghị của Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện K, tỉnh Đắk Lắk là có căn cứ.

Khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính quy định:

1.“ Đối tượng áp dụng biện pháp đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc là người nghiện ma túy từ đủ 18 tuổi trở lên đã bị áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn mà vẫn còn nghiện hoặc chưa bị áp dụng biện pháp này nhưng không có nơi cư trú ổn định”.

Xét tính chất mức độ hành vi vi phạm: Hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Nguyễn Đình V gây mất trật tự an ninh công cộng, làm phức tạp thêm tình hình quản lý các chất ma túy và góp phần làm gia tăng thêm các tệ nạn xã hội.

Xét ý thức và nhân thân của người bị đề nghị: Bản thân Nguyễn Đình V có năng lực trách nhiệm hành chính đầy đủ, ý thức được tác hại của việc sử dụng chất ma túy đối với bản thân, gia đình và xã hội nhưng do bị lệ thuộc vào chất ma túy nên đã có hành vi sử dụng chất ma túy nhằm thỏa mãn cơn nghiện. Nguyễn Đình V đã bị áp dụng biện pháp cai nghiện bắt buộc và đến ngày 26/5/2018 Nguyễn Đình V tiếp tục sử dụng trái phép chất ma túy là vi phạm khoản 1 Điều 96 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012 và khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP ngày 30/12/2013. Việc đưa Nguyễn Đình V đi cai nghiện bắt buộc là cần thiết, nhằm mục đích giúp Nguyễn Đình V chữa bệnh, cai nghiện, lao động và rèn luyện bản thân để trở thành người có ích cho gia đình và bảo đảm an ninh trật tự chung cho toàn xã hội.

Tuy nhiên trong quá trình giải quyết vụ việc n**g**ười bị đề nghị đã tự nguyện khai báo, thành thật hối lỗi là tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 9 Luật xử lý vi phạm hành chính 2012 cần áp dụng để giảm nhẹ cho người bị đề nghị thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

Về tính hợp pháp của hồ sơ đề nghị: Hồ sơ đề nghị đã được chuẩn bị đầy đủ, chặt chẽ, đúng trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật; Bảo đảm sự tham gia và quyền lợi của người bị đề nghị, không vi phạm về thời hiệu, thời hạn giải quyết.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ Điều 6, khoản 2 Điều 9, Điều 95, khoản 1 Điều 196 Luật xử lý vi phạm hành chính năm 2012; Điều 19, Điều 20, Điều 22, Điều 23 và Điều 31 Pháp lệnh 09/2014/UBTVQH13 ngày 20/1/2014 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về trình trự thủ tục xem xét, quyết định áp dụng các biện pháp xử lý hành chính tại Tòa án nhân dân;

- Căn cứ khoản 1 Điều 1 Nghị định 136/2016/NĐ-CP ngày 09/9/2016 của Chính phủ sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định 221/2013/NĐ-CP 30/12/2013 quy định chế độ áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

1. Áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc đối với Nguyễn Đình V. Tại Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk, địa chỉ: Xã Tân T, huyện P, tỉnh Đắk Lắk.

2. Thời gian chấp hành tại cơ sở cai nghiện bắt buộc là 15 tháng, kể từ ngày chấp hành biện pháp xử lý hành chính.

3. Người bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính Nguyễn Đình V có quyền khiếu nại; Cơ quan đề nghị Phòng Lao động - Thương binh và xã hội huyện K, tỉnh Đắk Lắk có quyền kiến nghị và Viện kiểm sát nhân dân huyện Ea Kar, tỉnh Đắk Lắk có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 03 (ba) ngày làm việc, kể từ ngày Tòa án công bố quyết định.

4. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày hết thời hạn khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị mà không có khiếu nại, kiến nghị, kháng nghị.

5. Cơ quan thi hành quyết định: Công an huyện Ea Kar; Phòng Lao động – Thương binh và Xã hội huyện K; Cơ sở điều trị, cai nghiện ma túy tỉnh Đắk Lắk.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nơi nhận:
- VKSND huyện Ea Kar;
- Phòng LĐTB & XH huyện K;
- Người bị đề nghị;
- Cơ sở điều trị, cai nghiện MT tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ.

Lê Đình Thanh